

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ
ÁN TẬP TRUNG, GIẢI QUYẾT ĐỐI
TƯỢNG LANG THANG, XIN ĂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /QĐ-BCĐ

Đồng Nai, ngày 13 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung,
giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TẬP TRUNG,
GIẢI QUYẾT ĐỐI TƯỢNG LANG THANG, XIN ĂN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2020 của
UBND tỉnh ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp
liên ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của
UBND tỉnh ban hành Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên
địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Chủ
tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải
quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan
Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang
thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai) tại Tờ trình số 386/TTr-LĐTBXH ngày
30 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 117/QĐ-BCĐ ngày 27 tháng 9 năm 2016 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực

hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ Đề án (theo Quyết định số 4834/QĐ-UBND ngày 22/12/2020);
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Thái Bảo

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ
ÁN TẬP TRUNG, GIẢI QUYẾT
ĐỐI TƯỢNG LANG THANG,
XIN ĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung,
giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**
(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-BCĐ ngày 13/01/2021 của Trưởng ban
Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang,
xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Đề án).

2. Nhiệm vụ

a) Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án ở các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là các huyện).

c) Giúp UBND tỉnh đánh giá kết quả việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, đồng thời tổ chức các nội dung hội nghị sơ kết, tổng kết theo Đề án.

d) Tham mưu UBND tỉnh có sự điều chỉnh phù hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện Đề án.

đ) Định kỳ 06 tháng, một năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả việc thực hiện Đề án với UBND tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo chịu sự chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc thảo luận tập thể, Trưởng ban kết luận. Những vấn đề đưa ra thảo luận, các thành viên được quyền dân chủ bàn bạc, nếu ý kiến cá nhân chưa được đồng tình thì được bảo lưu ý kiến.

2. Khi đã có kết luận của Trưởng ban thì các thành viên phải nghiêm túc chấp hành.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ thay mặt Ban Chỉ đạo lãnh đạo, tổ chức điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, thay mặt Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về UBND tỉnh, truyền đạt những ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh đến các thành viên Ban Chỉ đạo. Đề xuất những nội dung kiến nghị của Ban Chỉ đạo để UBND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Kiểm tra việc hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo, đề nghị UBND tỉnh bổ sung hoặc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo và từng thành viên trong Ban chỉ đạo. Chấn chỉnh, đôn đốc nhắc nhở các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công.

6. Thành lập Tổ chuyên viên giúp việc cho Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm giúp Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thay mặt Trưởng ban khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được ủy quyền, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao.

2. Giúp Trưởng ban tổ chức, chỉ đạo và phối hợp với các huyện trong việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

3. Giúp Trưởng ban theo dõi, triển khai, quán triệt, xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết trong quá trình thực hiện Đề án.

4. Giúp Trưởng ban trong việc kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện ở các huyện, thành phố chỉ đạo hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

5. Chỉ đạo, điều hành, đôn đốc Tổ Chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của tổ.

6. Đề xuất lãnh đạo cơ quan sử dụng bộ máy của cơ quan mình quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Đề án.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Chủ động phối hợp Phó Trưởng ban Thường trực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Thay mặt Trưởng ban và Phó Trưởng ban Thường trực chỉ đạo điều hành các công việc của Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của các thành viên

1. Tham gia công việc của Ban Chỉ đạo với nhiệm vụ là ủy viên, đồng thời là đại diện các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết các vấn đề liên quan đến Đề án thuộc chức năng quản lý của sở, ban, ngành và các hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo và tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo. Trường hợp vắng mặt trong các cuộc họp phải được Trưởng ban đồng ý.

3. Có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ đạo việc chỉ đạo, xây dựng và thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

4. Chấp hành và thực hiện tốt nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công, thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để triển khai tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

5. Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các ngành, đoàn thể, đơn vị được phân công. Kiến nghị, đề xuất với Trưởng ban chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Đề án. Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị thành viên

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan chức năng tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc Lãnh sự quán các nước tổ chức đưa người lang thang, xin ăn, là người nước ngoài hồi hương.

c) Phối hợp Sở Tài chính căn cứ các quy định hiện hành xây dựng văn bản liên sở hướng dẫn kinh phí thực hiện Đề án.

d) Theo dõi, tổng hợp, tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

đ) Chỉ đạo Trung tâm Công tác xã hội:

- Tiếp nhận đối tượng vào Trung tâm theo đúng quy định; tiến hành phân loại và giải quyết hòa nhập cho đối tượng theo các giải pháp đã đề ra; bố trí kinh phí, tổ chức nơi ăn, ở cho đối tượng, xây dựng nội quy sinh hoạt cho đối tượng.

- Phối hợp Công an địa phương làm công tác bảo vệ an ninh trật tự trong thời gian tiếp nhận, quản lý và chăm sóc đối tượng tại Trung tâm; liên hệ các địa phương có người lang thang, xin ăn để chuyển giao số đối tượng về lại nơi cư trú.

- Tổ chức sàng lọc, phối hợp cơ sở y tế khám và điều trị bệnh cho các trường hợp đối tượng lang thang được tiếp nhận quản lý tại Trung tâm, phân loại và cách ly các trường hợp bệnh có nguy cơ lây nhiễm cao như: HIV/AIDS, viêm gan, lao...

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo và hướng dẫn Công an các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc

tập trung người lang thang, xin ăn đồng thời hỗ trợ công tác test nhanh các đối tượng lang thang có dấu hiệu sử dụng ma túy, các chất gây nghiện trước khi bàn giao đến Trung tâm Công tác xã hội.

b) Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa tăng cường công tác quản lý nhân khẩu, đăng ký hộ khẩu trên địa bàn.

c) Kịp thời phát hiện, điều tra và phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng “chăn dắt”, tổ chức xúi giục và thuê trẻ em, người khuyết tật hoặc người cao tuổi đi ăn xin để hưởng lợi. Tổ chức điều tra, triệt phá các băng nhóm, cá nhân tổ chức chăn dắt người lang thang, xin ăn.

d) Làm việc các cơ quan chức năng liên quan thực hiện thủ tục hành chính bàn giao đối tượng là người nước ngoài cư trú trái phép (nếu có).

đ) Hỗ trợ, phối hợp Trung tâm Công tác xã hội giải quyết kịp thời các vụ việc gây rối, mất an ninh trật tự xảy ra tại Trung tâm.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo và hướng dẫn Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường, thị trấn cử lực lượng dân quân, phối hợp hỗ trợ các ngành chức năng của địa phương trong việc thực hiện kế hoạch tập trung người lang thang, xin ăn.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, thẩm định và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tập trung người lang thang, xin ăn. Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định.

b) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng văn bản hướng dẫn liên sở hướng dẫn thực hiện kinh phí Đề án.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh cân đối, bổ sung kinh phí thực hiện Đề án tập trung người lang thang, xin ăn theo quy định.

6. Sở Ngoại vụ

a) Thông báo Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh biết việc có công dân nước ngoài là đối tượng lang thang xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đề nghị Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh có Công hàm gửi Tổng Lãnh sự quán các nước có công dân là đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Hỗ trợ Trung tâm Công tác xã hội trong việc phiên dịch, khai thác thông tin các đối tượng là công dân nước ngoài đồng thời phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập các thủ tục đưa người nước ngoài hồi hương theo quy định.

7. Sở Y tế

a) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ khám, chữa bệnh và phân loại sức khỏe cho các đối tượng lang thang, xin ăn khi mới tiếp nhận vào Trung tâm Công tác xã hội.

b) Chỉ đạo các cơ sở y tế, tiếp nhận, khám và điều trị các đối tượng là người lang thang, xin ăn tập trung được cơ quan chức năng chuyển đến.

8. Sở Nội vụ

a) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu bố trí chỉ tiêu biên chế cho Trung tâm Công tác xã hội đúng quy định pháp luật và Đề án sắp xếp bộ máy được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Hướng dẫn, vận động chức sắc, người đứng đầu các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh, phổ biến đến các tín đồ mục đích, ý nghĩa chủ trương của UBND tỉnh về tập trung giải quyết người lang thang, xin ăn nhằm giúp người lang thang, xin ăn có cuộc sống bền vững và ổn định. Vận động tín đồ, giáo dân không cho tiền trực tiếp người lang thang, xin ăn.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

Tuyên truyền trong các cơ sở giáo dục, các trường học về chủ trương tập trung người lang thang, xin ăn của tỉnh, vận động học sinh, sinh viên không cho tiền trực tiếp người lang thang, xin ăn.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch, các điểm du lịch khi phát hiện các trường hợp xin ăn hoặc biến tướng cần thông tin, phối hợp với chính quyền địa phương ngăn chặn, không để xảy ra tình trạng người lang thang, xin ăn làm ảnh hưởng đến hình ảnh điểm du lịch.

b) Tuyên truyền bằng nhiều hình thức tại các điểm du lịch, các điểm tập trung nhiều người lang thang, xin ăn về hình ảnh không tốt của hành vi lang thang, xin ăn; chủ trương của tỉnh để mọi người dân hiểu và tạo sự đồng thuận cao của người dân.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh trong các cuộc họp giao ban báo chí tuyên truyền về Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

12. Sở Tư pháp

Phối hợp các sở, ban, ngành hướng dẫn các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa thực hiện tốt công tác tuyên truyền quy định của tỉnh việc thực hiện tập trung giải quyết người lang thang, xin ăn. Hỗ trợ tư vấn trợ giúp pháp lý cho người lang thang, xin ăn trong tỉnh khi có nhu cầu cần thiết.

13. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong quá trình giải quyết tập trung đối tượng lang thang, xin ăn là người dân tộc.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội, đoàn viên và nhân dân thực hiện tốt các quy định của tỉnh về ngăn chặn, tập trung, giải quyết người lang thang, xin ăn; thông qua các hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp hỗ trợ các đối tượng, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; gắn mục tiêu

giải quyết người lang thang, xin ăn tại địa bàn khu dân cư với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng ấp, khu phố văn hóa, gia đình văn hóa của tỉnh.

b) Vận động người dân phát hiện người lang thang, xin ăn trên địa bàn, báo cho ngành chức năng tập trung giải quyết; vận động nhân dân không cho tiền người lang thang, xin ăn, thể hiện nhân đạo bằng cách ủng hộ trực tiếp các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn hoặc các tổ chức, đơn vị có chức năng làm công tác từ thiện - xã hội để hỗ trợ các đối tượng xã hội.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện Đề án. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công và không có phụ cấp.

2. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án định kỳ họp mỗi năm ít nhất một lần vào tháng 12 nhằm đánh giá kiểm điểm công tác đã thực hiện. Khi cần thiết Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất, Trưởng ban có thể ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì các phiên họp khi Trưởng ban vắng mặt.

3. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Trường hợp đột xuất không thể tổ chức họp, Phó Trưởng ban Thường trực tham mưu Trưởng ban các văn bản liên quan đến Đề án gửi các thành viên góp ý trực tiếp hoặc góp ý bằng văn bản trước khi trình Trưởng ban quyết định.

4. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc dân chủ, thảo luận công khai và kết thúc bằng kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Chế độ làm việc của Tổ chuyên viên

1. Các Tổ viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ do Phó Trưởng ban và thành viên Ban Chỉ đạo ở đơn vị phụ trách phân công.

2. Tổ chuyên viên giúp việc Ban Chỉ đạo chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Ban Chỉ đạo và chuyển đến các thành viên trước kỳ họp 05 ngày. Tài liệu của các kỳ họp bất thường phải được chuyển đến các thành viên chậm nhất 02 ngày trước kỳ họp.

Điều 11. Việc cử, thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có trách nhiệm cử lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo; cử Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng hoặc Chuyên viên tham gia Tổ chuyên viên; chịu trách nhiệm về hoạt động của nhân sự tham gia.

2. Khi thay đổi nhân sự trong vòng 07 ngày làm việc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thông báo bằng văn bản về việc cử nhân sự khác tham gia gửi đến Phó Trưởng ban Thường trực để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo kiện toàn, củng cố và thông báo các thành viên BCD, Tổ chuyên viên biết để phối hợp thực hiện.

Điều 12. Chế độ kiểm tra, giám sát

Chế độ kiểm tra, đánh giá kết quả, định kỳ 06 tháng, một năm và đột xuất kiểm tra tập trung các khu vực trọng điểm các bến xe, bến tàu, chợ, điểm du lịch, điểm giao thông, nơi vui chơi giải trí, đền, chùa, nhà thờ; qua đó nắm rõ và đánh giá sát tình hình thực tế để có những giải pháp kịp thời, phù hợp.

Điều 13. Mối quan hệ của Ban Chỉ đạo với UBND các huyện, thành phố

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án chịu sự lãnh đạo trực tiếp của UBND tỉnh.
2. Trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện trong việc triển khai thực hiện Đề án.
3. Chỉ đạo giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc mới phát sinh, những kiến nghị đề xuất của UBND các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.
4. Quan hệ giữa Ban Chỉ đạo với UBND các huyện, thành phố là mối quan hệ chỉ đạo, phối hợp, tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 14. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo thực hiện Đề án có trách nhiệm cung cấp các văn bản, tài liệu liên quan đến thực hiện Đề án cho các thành viên Ban Chỉ đạo.
2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công với Ban Chỉ đạo, định kỳ 06 tháng một lần vào cuối tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

Điều 15. Kinh phí, phương tiện làm việc và con dấu

1. Thường trực Ban Chỉ đạo đặt tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, số 05 Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa.
2. Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đối với các văn bản do Thường trực Ban Chỉ đạo ban hành. Trường hợp Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký văn bản thì sử dụng con dấu của UBND tỉnh.
3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp đảm bảo xã hội do ngân sách tỉnh cấp theo chế độ, đảm bảo chi tiêu đúng quy định hiện hành.
4. Nội dung chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc gồm:
 - a) Chuẩn bị tài liệu trong các cuộc họp Ban Chỉ đạo.
 - b) Tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Tổ chuyên viên và hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Đề xuất khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Xử lý vi phạm

a) Tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Trưởng ban Ban Chỉ đạo phê bình thành viên (Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên) nêu:

- Thành viên không hoàn thành nhiệm vụ được phân công theo Quy chế này.
- Từ chối cử cán bộ tham gia hoặc thay thế khi có thay đổi nhân sự trong Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được áp dụng cho Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án tập trung, giải quyết đối tượng lang thang, xin ăn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) chịu trách nhiệm giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện đầy đủ những quy định trên. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo cùng bàn bạc thống nhất, Thường trực Ban Chỉ đạo sẽ tổng hợp ý kiến và đề xuất những nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.